

# THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI HỌC VẤN DÀNH CHO TRẺ EM NGƯỜI CHĂM ISLAM DI CƯ TẠI ẤP BẾN ĐÒ 2, XÃ TÂN PHÚ TRUNG, HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Phan Thanh Lôi<sup>(1)</sup>

(1) Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ

Ngày nhận bài 25/8/2023; Ngày gửi phản biện 02/10/2023; Chấp nhận đăng 19/10/2023

Liên hệ email: loiphanthanh@yahoo.com

<https://doi.org/10.37550/tdmu.VJS/2023.06.489>

---

## Tóm tắt

Trước trào lưu hội nhập quốc tế ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay, học vấn được xem là nhân tố quan trọng, góp vào hành trang mỗi người trên con đường hội nhập. Để gặt hái được thành công trên con đường đó, thái độ đối với học vấn có thể được xem như một phép thử về mức độ tích cực và nhạy bén của mỗi người trong quá trình hội nhập vào đời sống xã hội, đồng thời còn phản chiếu hình ảnh về cuộc sống tương lai đối với thế hệ trẻ hôm nay. Qua tìm hiểu thái độ đối với học vấn cho con em của người Chăm Islam di cư, tác giả muốn nêu lên những thuận lợi và khó khăn về thực trạng học vấn của trẻ em người Chăm Islam di cư tại ấp Bến Đò 2, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh trong xu hướng hội nhập vào xã hội hiện đại.

**Từ khóa:** Chăm Islam, di cư, học vấn, trẻ em

## Abstract

**ATTITUDE TOWARDS EDUCATION FOR CHILDREN OF CHAM ISLAM MIGRANT IN BEN DO 2 HAMLET, TAN PHU TRUNG COMMUNE, CU CHI DISTRICT, HO CHI MINH CITY**

Before the current trend of international integration in Ho Chi Minh City, education is considered an important factor, contributing to each person's luggage on the path of integration. To achieve success on that path, attitude toward education can be seen as a test of each person's level of positivity and sensitivity in the process of integrating into social life, and at the same time reflects the image of future life to today's young generation. By studying the attitudes towards education for children of Cham Islam migrants, the author wants to highlight the advantages and disadvantages of the educational status of Cham people migrant's children in Ben Do 2 hamlet, Tan Phu Trung commune, Cu Chi district, Ho Chi Minh City in the trend of integrating into modern society.

## 1. Giới thiệu

Xã Tân Phú Trung hiện có khoảng 304 hộ gia đình với trên 1.000 nhân khẩu người Chăm sinh sống<sup>(1)</sup> phân bố tại các ấp: ấp Đình, ấp Chợ, ấp Giữa, ấp Bến Đò 1 và tập trung nhiều nhất thành cộng đồng ở ấp Bến Đò 2<sup>(2)</sup> vì có nơi để họ thực hành cầu nguyện hàng ngày<sup>(3)</sup>, và gần khu công nghiệp để tìm việc làm. Cộng đồng người Chăm tại ấp Bến Đò 2 mang dáng dấp của người Chăm Nam Bộ, Hồi giáo chi phối mạnh mẽ đời sống của họ.

Theo Nolwen Henaff và Marie-France Lange (2012), nghèo đói là một rào cản cho việc đi học, nhưng tác động của nó có tăng lên hoặc giảm đi bởi nhiều yếu tố phi kinh tế. Trong đó, việc mong muốn của phụ huynh cho con đi học; ý chí và nỗ lực của nhà nước trong việc phát triển giáo dục; mục tiêu của Nhà nước và gia đình đầu tư cho giáo dục sẽ quyết định việc đầu tư giáo dục cho trẻ em. Trong đó, Đảng và nhà nước Việt Nam luôn xác định “phát triển giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, đồng thời là cơ sở quan trọng để thực hiện chính sách “Bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ nhau cùng phát triển giữa các dân tộc”. Vậy, mong muốn cho con đi học là yếu tố quyết định việc đầu tư cho giáo dục của người Chăm ở ấp Bến Đò 2.

Dựa vào kết quả khảo sát của đề tài khoa học cơ sở năm 2022 “*Ảnh hưởng của việc di cư đến bản sắc của phụ nữ Chăm Islam tại Thành phố Hồ Chí Minh*”<sup>(4)</sup> bài viết này trình bày: *Thực trạng đi học của trẻ em người Chăm Islam di cư ở ấp Bến Đò 2; thái độ của cộng đồng người Chăm Islam ở ấp Bến Đò; thái độ của người hoạt động trong chính quyền địa phương; thái độ của người dân tại chỗ* góp phần trả lời câu hỏi người Chăm ở đây đã vượt qua “nghèo khó để đầu tư cho giáo dục, và thoát nghèo chưa” .

## 2. Nguồn dữ liệu và phương pháp nghiên cứu

Bài viết là một phần kết quả nghiên cứu của đề tài khoa học cơ sở năm 2022<sup>(4)</sup> do tác giả làm chủ nhiệm nhằm nghiên cứu về cộng đồng người Chăm Islam có nguồn gốc từ ấp La Ma di cư đến ấp Bến Đò 2 tìm kiếm sinh kế.

Trong nghiên cứu này, tác giả sử dụng *Phương pháp tiếp cận văn hóa xã hội* nhằm tiếp cận theo giới, tuổi, tình trạng hôn nhân, tôn giáo, mạng lưới xã hội... và *Phương pháp tiếp cận Dân tộc học – Nhân học* nhằm phỏng vấn sâu và tiến hành quan sát tham dự. Để nghiên cứu đề tài, tác giả đã tiến hành điền dã dân tộc học tại cộng đồng người Chăm ở ấp Bến Đò 2 trong thời gian liên tục một tháng để thực hiện phỏng vấn sâu 30 thông tin viên (gồm cả nam và nữ có tình trạng hôn nhân, lứa tuổi và công việc khác nhau nhằm mục đích so sánh, đối chiếu), quan sát tham dự và ghi chép nhật ký. Cụ thể, một số vấn đề được quan sát là không gian nơi ở, những nơi quan trọng mà cộng đồng hay tụ tập sinh hoạt và những hình ảnh về công việc hàng ngày của người di cư, v.v...

Dữ liệu bài viết được tác giả rút ra từ nguồn dữ liệu thu thập được qua 30 cuộc phỏng vấn sâu và từ những ghi chép quan sát tham dự hàng ngày nhằm cung cấp một cái nhìn tổng quan về đời sống của cộng đồng người Chăm Islam nơi đây.

### 3. Kết quả và thảo luận

Việc nâng cao trình độ học vấn là tiền đề cho những thành công trong cuộc sống, kể cả ở thành thị lẫn nông thôn. Khi diễn ra sự biến đổi nhanh chóng và mạnh mẽ của các giá trị xã hội thì thái độ đối với học vấn của người dân cũng thường thay đổi theo. Thái độ đối với học vấn dành cho con em của người Chăm Islam di cư sẽ được tác giả trình bày dưới dạng khảo tả Dân tộc học. Các phát biểu hay việc chia sẻ quan điểm ngắn gọn hoặc cụ thể từ người trong cuộc đều được xem xét và phân tích một cách khách quan nhất có thể.

#### 3.1. Thực trạng đi học của trẻ em người Chăm Islam di cư ở ấp Bến Đò 2

Việc học của trẻ em người Chăm ở ấp Bến Đò 2 còn nhiều gian nan. Một gia đình có con nhỏ đi học thì từ sáng sớm đã được cha mẹ đưa đến trường, buổi trưa từ 10 giờ rưỡi là phải đón con về nhà cho các bé ăn cơm, rồi tới 13 giờ là phải đưa con đến trường học buổi chiều và kéo dài đến khoảng 4 giờ rưỡi sẽ phải đón về nhà. Tôi cảm nhận việc đưa đón các em thực sự rất khó khăn cho những gia đình người Chăm nơi đây. Một phần, cha mẹ phải đi làm không có ai đưa đón, nhất là một ngày phải đón các bé đi và về tất cả 4 lượt. Tổng số thời gian học của các em hàng ngày ở trường là buổi sáng khoảng 3 giờ học, buổi chiều cũng khoảng 3 giờ học, rồi liên tục học từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần. Tôi rất khâm phục những gia đình cố gắng duy trì cho con cái đi học ở đây, họ rất nỗ lực về tiền bạc, sắp xếp thời gian đưa đón để duy trì việc học cho các con. Những đứa trẻ không có điều kiện đưa đón, song cha mẹ vẫn muốn cho con tiếp tục đi học thì thường được gửi về quê ở với người thân đi học ở quê. Còn ở ấp Bến Đò 2 này, nếu không có người lớn đưa đón, sẽ rất nguy hiểm vì phải băng qua quốc lộ 22 mỗi lần tới trường, đó cũng là cơn ác mộng cho các bậc phụ huynh.

Theo tâm sự của anh Gia (40 tuổi, lớp 4, công nhân) thì “điều tiếc nhất khi lên đây, đó là cho hai đứa con gái nghỉ học ở quê.” Thời điểm đó, đứa con lớn học hết lớp 5 và con nhỏ học hết lớp 3. Hai em đều học giỏi và chịu khó học nên anh rất tiếc khi để cho hai em phải nghỉ học. Anh cũng từng đến trường tiểu học Tân Phú Trung để hỏi về việc học cho hai con nhưng ở đây phải đóng nhiều khoản tiền mà không được miễn giảm. Còn ở quê anh, tiền học của các con không phải đóng, mỗi tháng các con còn được tiền hỗ trợ và được mạnh thường quân tài trợ cho sách, vở... nên việc học ở quê ít tốn kém hơn nhiều. Rồi anh cũng không an tâm cho con cái đi học mà phải băng qua đường quốc lộ 22 hàng ngày vì anh không thể đưa đón.

Li Him được 6 tuổi thì chị Pha (34 tuổi, lớp 2, công nhân) muốn cho con đi học mẫu giáo, song trường mẫu giáo không nhận vì cháu quá tuổi và yêu cầu chị Pha đưa cháu qua học ở trường tiểu học Tân Phú Trung. Vì không có người đưa rước Li Him nên chị Pha không cho con đi học. Con gái của chị hiện tại cũng hơn 10 tuổi, từ nhỏ bé này sống ở quê với bà ngoại và được cho đi học mẫu giáo. Kể từ khi bà ngoại đưa bé lên Củ Chi ở với mẹ thì chị cũng cho bé ở nhà vì không có người đưa đón. Cũng bởi lý do “không có người đưa đón” mà hai bé con chị Pha phải chấp nhận mù chữ khiến tôi cảm thấy đau lòng.

Chị Ró (35 tuổi, lớp 3, công nhân) kể rằng khi chị đi xin học cho Salem, vì em đã 9 tuổi nên trường không muốn nhận, nhưng Salem cứ khóc rồi nói với mẹ “mẹ ơi, con muốn đi học, con thấy bạn bè đi học con muốn đi học như các bạn.” Chị Ró vô cùng đau lòng nên nói với Salem “nếu con muốn thì mẹ dắt con đến gặp thầy hiệu trưởng để xin thầy. Con tự xin thầy hiệu trưởng đi. Nếu thầy cho con học thì học, không thì thôi.” Salem cùng đi với mẹ lên trường gặp thầy hiệu trưởng, em khóc và nói với thầy “Thầy ơi cho con xin đi học đi, bạn bè con đi học hết, cho con đi học đi thầy.” Thầy hiệu trưởng nhìn Salem rồi hỏi “Nếu thầy cho con đi học thì con có ráng học không?” Salem trả lời “con ráng học.” Từ đó, thầy giúp làm giấy tờ và dẫn Salem vào lớp học, thầy còn cho Salem mượn sách vở cũ để học vì biết rằng gia đình em mới từ quê lên còn nhiều khó khăn không có tiền cho em đi học. Trong quá trình học, có những lúc cha Salem buồn bán không được, một mình mẹ lo cho Salem không nổi, cả nhà cũng tính cho Salem nghỉ học, song thầy cô biết tin thì không cho em nghỉ và còn ra sức hỗ trợ, giúp đỡ cho Salem trong việc học vì vậy mà em cố gắng vượt qua và đến nay em còn đang học lớp 5 ở trường tiểu học Tân Phú Trung.

Trước đây, chị Hi Má (33 tuổi, lớp 6, công nhân) gửi các con về cho cha mẹ ở Long An trông giúp để hai vợ chồng đi làm, nhưng người chị thứ 4 bàn “phải đi đón tụi nó về cho tụi nó đi học chứ không thể để cho tụi nhỏ thất học được.” Khi con chị đi học thì chị phải nghỉ làm để đưa đón con, chỉ khi con chị học đến lớp 3, tự đi xe đạp thì chị mới đi làm lại ở công ty. Chị kể với tôi rằng “ban đầu hai vợ chồng dự định cho các em học đến lớp 5” nhưng giờ mới lớp 4 mà hai em đã không học nổi, không theo nổi các bạn, có tâm lý sợ thầy cô la mắng và bị các bạn chê cười nên cũng không muốn đi học và nặng nề xin chị cho nghỉ học, nên chị thấy “ép thì cũng không được.” Tuy nhiên, chị rất buồn lòng vì các em học hết lớp 4 rồi mà “không biết trường ở đây dạy như thế nào mà đến bây giờ tụi nó vẫn chưa rành chữ?” Ý định của chị là muốn cho hai người con học biết tiếng Việt để sau này không thiệt thòi khi ra đời và sau đó cũng cho đi học tiếng Chăm. Chị kể thời chị ở quê đi học thì “lớp 1, lớp 2 là gần biết chữ rồi.” Chị nhận xét “Còn bây giờ học nhiều môn quá mà không tập trung nên tụi nhỏ không biết chữ, nhiều khi đọc trên tivi mà còn đọc thiếu chữ.”

Thực trạng việc học của trẻ em người Chăm ở ấp Bến Đò 2 được chị Thả (36 tuổi, lớp 5, bán tạp hóa) lý giải rằng đối với người Kinh trước khi vào lớp 1 là đã phải biết chữ, biết viết nên chị luôn thấy áp lực và vẫn còn do dự việc cho con đi học, mặc dù con gái chị hiện nay đã 7 tuổi. Chị Thừa (41 tuổi, lớp 6, bán nước giải khát) cũng từng nói với tôi về đứa con gái 5 tuổi của chị đang đi học mẫu giáo. Bé kể với chị là ở lớp các bạn ai cũng đã biết viết chữ nên em cũng muốn mẹ tìm người dạy để em cũng biết chữ trước khi vào lớp 1. Chị Kép (38 tuổi, mù chữ, công nhân) cũng kể rằng chị có hỏi đứa con 6 tuổi “con có muốn đi học không?” Thằng bé hốt hoảng nói “không, con không biết chữ đi sợ thầy cô đánh lắm.”

“Sợ thầy cô đánh” là cụm từ khá quen thuộc khi chúng tôi tìm hiểu về việc học của những em nhỏ người Chăm nơi đây. Với học sinh người Kinh, tôi chưa bao giờ thấy vấn

đề ở lại lớp Một, song điều đó không lạ đối với học sinh người Chăm ở ấp Bến Đò 2 này. Tôi thấy có một nghịch lý là đối với học sinh người Kinh, những lớp đầu, càng nhỏ thì càng dễ, như vậy lớp Một là dễ dàng qua nhất. Song, đối với trẻ em người Chăm lại khác, lớp Một là một mức thử thách đối với các con. Khi vào lớp Một, các em chưa biết chữ, chưa biết viết như các học sinh người Kinh đã được cha mẹ chuẩn bị từ trước, vì thế các học sinh người Chăm lầy lẫm lo lắng và bị áp lực vì thua các bạn và sợ thầy cô đánh...

Tóm lại, nhiều gia đình người Chăm ở ấp Bến Đò 2 coi việc học của các con là một gánh nặng. Không ai đưa rước thì không yên tâm mỗi khi các con phải băng qua quốc lộ 22 đi học. Con cái học không bằng học sinh người Kinh nên luôn lo sợ thầy cô la mắng, hoặc các khoản tiền phải đóng ở trường cũng là gánh nặng cho mỗi gia đình... Vì vậy, trẻ em người Chăm ở ấp Bến Đò 2 thường nghỉ học sớm và đi làm khi chưa đủ tuổi lao động. Lý do lao động sớm của các em là bởi theo cách giải thích của các bậc phụ huynh người Chăm là các em ở nhà chơi mà không có sự quản lý của cha mẹ thì sợ các em hư hỏng, sẽ tập thói đua đòi, ăn chơi, hút chích... Những gia đình người Chăm có điều kiện hơn thì có thể nhờ ông bà đưa đón các con đi học hoặc gửi các con về quê ở với người thân rồi cho đi học tiếng Chăm hoặc cho vào thánh đường học đạo...

### **3.2. Thái độ đối với học vấn dành cho trẻ em người Chăm Islam di cư**

Phần này, tác giả sẽ phân tích thái độ đối với học vấn dành cho trẻ em người Chăm Islam di cư ở ấp Bến Đò 2 của người Chăm trong cộng đồng, hay của người hoạt động trong chính quyền cấp địa phương, hoặc của người dân tại chỗ về vấn đề này.

#### **3.2.1. Thái độ của cộng đồng người Chăm Islam ở ấp Bến Đò**

Người Chăm ở ấp Bến Đò 2 thường ưu tiên cho con cái được học đạo và khi lớn lên sẽ trở thành người thực hành tôn giáo. Việc học phổ thông, theo họ chỉ là cố gắng học cho biết chữ để sau này ra đời khỏi bị thiệt thòi. Bởi vậy, trẻ em người Chăm nơi đây thường học tới lớp 3, lớp 4 là đã nghỉ học, song việc học bên đạo thì có nhiều người học trên 10 năm.

Chị Thỏa nói với tôi rằng sẽ quyết định đầu tư cho con trai học tiếng Chăm và học kinh Qu'ran, sẽ gửi con về Châu Giang để học đạo. Chị nói dù nhà trường, thầy cô có thuyết phục như thế nào thì anh chị vẫn quyết định cho con nghỉ học vì dù nó có học cao, anh chị có đầu tư cho nó đến như thế nào thì nó cũng không thể nào theo được như người Kinh. Chị lấy nhiều thí dụ những người học cao học hết 12, học hết Đại học rồi cũng không thành nghề được vì không có tiền “chạy việc” và không có “tay chân” để đưa vào. Chị Mi (29 tuổi, lớp 4, bán dạo quần áo) nói xen vào: đối với con cái chị chỉ muốn cho nó lớn lên phải học đạo và được đi học nước ngoài, vì môi trường ở Việt Nam này dễ làm cho nó hư bởi hay đua đòi, còn học ở nước ngoài thì không quen ai, không có bạn bè gì, chỉ chuyên tâm vào việc học thì mới học thành. Chị Mi muốn cho con học đến lớp 4, lớp 5 để biết chữ rồi chị sẽ đầu tư cho con học tiếng Chăm, gửi vào các trường học đạo và sau này cho con đi học ở nước ngoài. Cũng như cô Mari (65 tuổi, dạy kinh Qu'ran) từng kể rằng: Gia đình cô cực nhọc như thế nào cũng chịu được, chỉ mong người con trai thứ hai (tên là Sa Lếch)

học đạo đến nơi đến chốn để trở thành Tun. Anh Sa Léch nghỉ học năm lớp 5, gia đình cho học đạo ở quê, rồi gửi qua Nam Vang<sup>(5)</sup> học và cuối cùng là qua Malaysia học thêm 5 năm và hiện làm Imâm và thầy Tun ở số 66 Đông Du (quận Một, TP.HCM). Cô Mari giải thích rằng chức mà anh học và lấy bằng là Hafis – tức là thuộc lòng kinh Qu’ran. Sở dĩ anh không học thành ở Nam Vang là do mỗi khi về quê vào dịp tết hay tháng Ramadan là anh lại tiếp xúc với con gái. Dù thầy cấm tiếp xúc, gặp gỡ, nói chuyện với con gái vì các thầy cho rằng “con gái sẽ làm anh quên hoàn toàn kinh Qu’ran”, song khi về quê thì anh không thể tránh được. Vì vậy, sau mấy năm học ở Nam Vang không thành công, gia đình tiếp tục kiên trì nhờ thầy giáo tìm cách đưa anh Sa Léch qua Malaysia học, cách ly với gia đình hoàn toàn để tập trung vào việc học và cuối cùng anh Sa Léch cũng lấy được bằng Hafis lúc 27 tuổi. Cô Mari nhấn mạnh: “Từ nhỏ đến lớn chỉ đầu tư cho người con này học đạo, chứ nó chưa bao giờ làm ra một đồng tiền nào cho cha mẹ.” Song, cô Mari rất tự hào vì sau nhiều nỗ lực thì anh Sa Léch đã trở thành thầy Tun, điều đó không gì có thể thay thế được. Dù bây giờ Sa Léch cũng chưa kiếm được nhiều tiền nhưng theo cô Mari thì “sau này cô chú chết, chính Sa Léch là người có thể kéo cô chú lên thiên đàng”.

Tôi hỏi anh Y Sa (*38 tuổi, lớp 2, bán dạo quần áo*) tại sao lại quyết định để hai đứa lớn ở quê mà không mang lên đây để con cái được gần cha mẹ? Tôi suy nghĩ rằng con cái ở gần cha mẹ khi di cư thì sẽ tốt hơn vì chúng sẽ nhận được tình cảm yêu thương của cha mẹ. Tuy nhiên, câu trả lời của anh làm tôi rất bất ngờ. Anh nói cho con ở quê tốt hơn, vì chúng nó được dạy học ở trường, chứ ở với cha mẹ chúng nó không được dạy học, chúng nó sẽ hư, không khôn lớn, không trưởng thành được. Theo anh Y Sa, được học ở quê thì con cái mới “chuẩn”. Tôi lại càng băn khoăn và lại đặt câu hỏi “tại sao anh không cho chúng lên đây và xin học cho chúng, hay vì anh không thể làm vậy do không có hộ khẩu thành phố?” Sau khi anh giải thích, tôi mới hiểu rằng “trường học” anh đề cập ở đây không phải là trường học dạy kiến thức phổ thông mà là việc học kinh Qu’ran ở trong thánh đường, vì ở ấp Bến Đò 2 hiện tại chưa xin được giấy phép cho thánh đường hoạt động. Cũng như anh Y Sa, ông Sít (*70 tuổi, mù chữ, bán quần áo*) rất coi trọng việc phải cho con cháu đi học đạo. Ông nói nếu mình không cho nó đi học đạo tức là mình “giết kiến thức của nó”. Việc giết kiến thức còn nặng tội hơn cả việc giết người nữa vì nếu nó không học đạo thì nó làm sai và thậm chí còn hại đến nhiều người nữa. Do đó, ngay từ những em nhỏ ở đây mọi người đã phải tập cho chúng hành lễ và học đạo. Ông nói bây giờ người ta có điều kiện đầu tư cho con cái đi học đạo ở nước ngoài. Ở làng La Ma đã có 7 người đi học Malaysia, Indonesia về. Đa phần là được sự tài trợ, đầu tư nhận làm con nuôi của các gia đình ở nước ngoài, vì họ tin là đầu tư cho học sinh là rất có phước vì nó tiếp tục dạy cho nhiều người. Hiện tại, ở quê La Ma của ông đang xin giấy phép để xây trường dạy kinh Qu’ran vì bây giờ đã có một lớp trẻ kiến thức về đạo rất cao, đã có 2 người thầy chính thức dạy ở thánh đường và còn có nhiều nhóm dạy học tại nhà.

Chị Thừa có hai đứa con, cách nhau 10 năm, một em trai 15 tuổi đang được gửi học đạo ở Tây Ninh và con gái 5 tuổi đang học mẫu giáo ở xã Tân Phú Trung. Chị rất quan tâm đến việc học hành của con cái, chị nói con chị học đến lớp 7, lên lớp 8 toàn được học

sinh giỏi. Tuy nhiên gia đình chị cảm thấy nản vì nhiều người đầu tư học “bên người Kinh” ngành kinh tế, công nghệ thông tin và bác sĩ hoặc lớp 12 đã là một sự cố gắng rất lớn, nhưng sau khi ra trường thì không thể xin được việc vì không có tiền “đút lót”, “chạy chọt” vào vị trí công việc đó. Chị lấy thí dụ ít nhất có 3 người mà chị biết. Một cô người Chăm làm bánh nuôi con học hết đại học Công nghệ thông tin nhưng không xin được việc. Một người em họ của chị cũng học hết lớp 12 rồi cũng quay trở lại làm công nhân. Và xót xa nhất là trường hợp của người cháu ruột bên chồng của chị, đã học xong bác sĩ. Xin vào bệnh viện Chợ Rẫy với vị trí thực tập chứ chưa có “ghế ngồi” mà đã bị đòi thẳng 100 triệu đồng, cho nên gia đình đó “quên luôn” việc đi làm trong ngành y. Từ đó, người Chăm nói chung và gia đình chị cũng không có ý cho con cái học giỏi tiếng Việt, vì như chị nói, học thì được đó, nhưng thực tế chị thấy “trời cho người Chăm học rất giỏi” nhưng mình không có “con ông cháu cha”, không có tiền “chạy chọt” nên tốt nhất không cho con học nữa. Cũng như anh Gia kể về em dâu của anh, người này tên Mi. Mi tốt nghiệp ngành điều dưỡng và cũng từng đi Cần Thơ và các bệnh viện ở miền Tây để thực tập. Nhưng sau khi học xong, đi xin việc thì bệnh viện nào cũng đòi 50 triệu đồng hoặc làm không công 3 năm thì mới cho vào làm việc chính thức trong bệnh viện. Mi không có tiền và không thể làm không công như vậy nên quyết định đi làm công nhân...

Thái độ dứt khoát của chị Thỏa là “với con trai, mình ráng đầu tư cho học bên đạo rồi sau này làm thầy, sống bằng halal<sup>(6)</sup> của người trong đạo, chứ không cần phải giàu có.” Chị lý giải rằng những người con trai học đạo sau này gia đình nào có con gái sẽ đến xin gả cho con gái của họ. Chị giải thích thêm: “Kiến thức bên đạo và cái danh hiệu thành tựu trong việc học đạo như là một nguồn vốn văn hóa rất giá trị, mang lại tiếng tăm, uy tín, sự kính trọng của mọi người trong cộng đồng đối với người con trai đó.” Riêng với con gái, chị cũng đầu tư cho đi học biết chữ tiếng Việt sau đó cũng cho đi học đạo, rồi chị nói thêm “nhưng với con gái thì sau này mình ráng tìm gả cho những người nam học cao bên đạo.” Theo chị “đặc biệt là có con trai phải cho đi học đạo”. Chị không muốn con mình đi làm nghề buôn bán cực khổ, vừa phải nói dối, vừa gặp những người say xỉn gây sự nguy hiểm cho con. Tâm nguyện của vợ chồng chị là: “Con trai học đạo sau này rất có lợi cho mình, để phòng thân sau khi mình chết.” Chị giải thích: “Sau khi chết thì mình cần người đọc thù a [trong kinh Qu’ran] 40 ngày ở mộ của mình. Nhưng người đó phải là nam. Nếu nhà không có người làm được thì đi thuê ở ngoài, nhưng nếu là người nhà mình là tốt nhất.” Mặt khác, con trai sau này lấy vợ phải có trách nhiệm dạy vợ, nếu không cho nó học sẽ không biết dạy vợ rồi để cho vợ ăn mặc hở hang, đua đòi, không hành lễ hành ngày thì cuối cùng cả hai vợ chồng đều mất đạo...

Tóm lại, nhiều bậc cha mẹ người Chăm ở ấp Bến Đò 2 luôn kì vọng ở con và thường xuyên nhắc nhở con cái về sự kì vọng trong việc học đạo. Nếu các con đòi nghỉ học đạo là cha mẹ không đồng ý, vì con mà nghỉ là mất hết tương lai. Theo phụ huynh người Chăm, việc học tiếng Việt chỉ cần biết chữ, song việc học đạo phải thành công để về sau có tương lai tốt đẹp hơn cho bản thân mỗi người và cho cả cha mẹ.

### 3.2.2. Thái độ của người hoạt động trong chính quyền địa phương

Chị Trang (39 tuổi, đại học, cán bộ chuyên trách về vấn đề Dân tộc - Tôn giáo xã) nhận xét người Chăm có “trình độ văn hóa thấp, là những lao động tự do không có tay nghề.” Vì họ là dân rời quê lên đây thuê trọ nên việc di cư này cũng ảnh hưởng rất nhiều đến việc học của những đứa trẻ. Trẻ em đang ở độ tuổi đi học thì phải ngưng việc học ở quê. Chị tỏ ra thông cảm với quyết định của người Chăm là “do mưu sinh”. Khi lên Củ Chi, trẻ em cũng cần một thời gian thích ứng nếu đi học ở trường lớp. Tôi nghĩ việc sắp xếp chuyện học cho trẻ em người Chăm cũng là một vấn đề mà xã “đau đầu”. Tuy nhiên, điều làm tôi quan tâm nhất khi chị chia sẻ về việc xã Tân Phú Trung đã đạt danh hiệu “xóa mù chữ tiểu học”. Song, khi nhóm người Chăm di cư đến đây thì họ đã “mang gánh nặng cho địa phương”. Vì vậy, để giữ danh hiệu trên, xã phải nghĩ ra hướng giải quyết là mở “lớp bổ túc văn hóa” hay có lúc chị gọi là “lớp xóa mù chữ”. Dù vậy, ý định này chưa bao giờ được thực hiện và lỗi mà phía xã nghĩ kế hoạch này không thành công là do phía người Chăm. Xã đã khảo sát nhu cầu của người Chăm bằng cách xuống tận cộng đồng để hỏi ý kiến. Chị Trang xác nhận họ có nhu cầu cho con em đi học. Tuy nhiên, vì giáo viên dạy những lớp này là giáo viên ở các trường chính qui nên ban ngày họ phải đi dạy chính qui, và chỉ có thể sắp xếp dạy trẻ em người Chăm vào buổi tối ngày thường, vào ngày thứ 7 và Chủ nhật. Có lẽ đối với những giáo viên này họ cũng cảm thấy mệt mỏi khi xã kêu gọi họ tham gia dạy những lớp học này? Dù vậy, những cha mẹ người Chăm lại cho rằng họ không thể đưa con đến trường lớp vào những giờ trên vì theo lời chị Trang, họ nói không có ai đưa trẻ đi học. Người Chăm muốn giáo viên đến cộng đồng dạy học. Theo chị Trang thì đòi hỏi này không thể chấp nhận được vì ở trong cộng đồng không hề có bàn ghế như ở các trường học. Trẻ em Chăm học ở các lớp học kinh Qu’ran tại ngôi nhà đang xin phép làm thánh đường và phải ngồi dưới đất, không hề có bàn ghế “đàng hoàng”. Tôi có cảm giác chị không có cái nhìn thiện cảm với những lớp học phải ngồi dưới đất và không có bàn ghế. Với trẻ mầm non, chị Trang nói đến việc ăn uống vì các trường mầm non “có chế độ ăn bình thường, không ăn kiêng như đạo”, vì vậy rất khó để gửi bán trú như những trẻ “bình thường” khác.

Chị Trang cũng nhắc đến sự “bất đồng ngôn ngữ” giữa giáo viên người Kinh và trẻ em người Chăm. Chị là người trực tiếp làm việc với cộng đồng người Chăm nơi đây. Chị cho rằng giữa chị là người quản lý và tuyên truyền với những người Chăm trong cộng đồng có một sự bất đồng ngôn ngữ, dù họ biết tiếng Việt nhưng họ không thể “thẩm thấu” và thấu hiểu hết tất cả những gì chị tuyên truyền “họ nghe được, nhưng mức độ hiểu và thẩm thấu không được.” Chị cũng thấy bất lực khi đang nói chuyện với một người Chăm bằng tiếng Việt, nhưng họ quay sang một người Chăm khác thì họ lại nói tiếng Chăm. Chị không hiểu họ đang nói gì. Chị nói đùa “họ đang chửi mình hay không đồng ý gì đó mà mình nghĩ mình cũng chịu vì không biết họ đang nói gì?”

Nhìn chung, dù chị Trang nghĩ rằng chính sách giáo dục cho trẻ em người dân tộc như người Chăm hay người Khmer tại địa phương là được nhà nước miễn hoàn toàn học phí cho các em và các em cũng được “bình đẳng” như học sinh người Kinh. Song, trên

thực tế, các em học sinh người Chăm là những đứa trẻ phải chịu sự “gián đoạn” việc học vì phải di cư theo cha mẹ. Mặt khác, các em không rành tiếng Việt, không được cha mẹ chuẩn bị kỹ trước khi vào học phổ thông là một thiệt thòi lớn khó có thể theo kịp với các học sinh người Kinh cùng lứa tuổi. Bởi vậy, việc sợ “thầy cô đánh” là một nỗi sợ triền miên nơi các em học sinh người Chăm mỗi khi đến trường

### 3.2.3. Thái độ của người Kinh tại chỗ

Anh Trọng Lễ (*chủ quán cơm chay An Như*) là người Kinh, có nhà ở quận Bình Thạnh, học đầu bếp Á-Âu và làm việc trong Sài Gòn trước khi đến Củ Chi. Anh mở quán cơm chay An Như được gần 7 năm và cùng sống với cha mẹ tại đây.

Theo anh, người Chăm ở đây về lối sống thì “ở dơ, hôi hám” và ăn mặc “bê bối, nhếch nhác, đen đúa”. Ngày tết thì “rất diện” nhưng bình thường thì “mất vệ sinh”. Tôi hỏi sao anh nói họ dơ, anh nói họ sống cách hai căn nhà mà anh vẫn thấy rác họ dơ và hôi đến nhà của anh. Ba mẹ anh còn ghét họ hơn nữa. Riêng anh, anh cho là anh đang “hành đạo”, anh đang làm “công tác xã hội” và “thực hành lời Phật dạy là phải độ chúng sanh.” Vì vậy anh nói mình phải có trách nhiệm “giáo dục” họ, như là một cách làm phước. Anh nói họ đang ở “cái tầng dưới cùng” của xã hội nên anh phải bỏ tầng cao của mình để lặn xuống đó nhằm “đẩy” họ lên. Anh có “tâm Phật” phải hy sinh xuống tầng dưới để giúp họ lên chứ không phải như mấy người ở bên trên giàu có, chỉ biết làm bố thí để được lên tầng cao, gần Phật.

Ngoài cái cách sống dơ, hôi và ồn ào, thì có nhiều điều anh nhận xét về người Chăm mà anh không thích. Thứ nhất, thấy họ không biết giáo dục con cái, mà cũng không coi trọng việc đi học “cho tụi nhỏ nghỉ hết”. Anh chưa thấy đứa nào học được đến lớp 6. Với mấy đứa nhỏ thì anh thường nhận được câu trả lời là “bài khó, cô nói con không hiểu, chán học và con nghỉ.” Thái độ của anh luôn là trách móc người Chăm sai và chỉ cho họ cách mà anh cho là đúng. Anh nói mấy người Chăm ở đây cũng không có học thức nên không biết dạy tụi nhỏ. Tụi nhỏ tự học, nếu không học nổi thì nghỉ. Còn anh cũng trách tụi nhỏ, sao thấy tụi nó toàn đi chơi ngoài nắng, không về nhà dành thời gian mà học tập, rồi lại than khó...

Với phụ huynh người Chăm, mỗi khi vào ăn ở quán chay anh cũng hỏi họ về gia đình, về việc học của con cái và khuyên cho các em đi học. Có một trường hợp anh kể rằng vợ ở nhà chăm con 5 tuổi. Anh nói tại sao chị không đi làm, chỉ để mình chồng đi làm? Người này trả lời: “vợ chồng quyết định mang gửi con cũng tốn 2 triệu rưỡi mà đi làm thì cũng được cỡ đó.” Anh nói với họ: “mấy người có chắc mấy người ở nhà mấy người dạy được cho con không? Thà là mấy người đi làm, được 2 triệu rưỡi, đập vào tiền gửi con, nhưng con mấy người đến trường được người ta dạy múa, dạy hát, dạy chữ. Vậy mấy người thấy có lời không?” Quả thực anh quá cao ngạo khi nói người Chăm là “mấy người ngu” “mấy người có biết dạy con đâu?” Nhưng rồi mấy chị người Chăm cũng trả lời rằng “phong tục của tui tui chồng phải nuôi vợ.” Đây là điều mà anh muốn “dạy” cho họ phải thay đổi. Anh phân tích rất nhiều với họ: Phụ nữ thời nay là bình đẳng, phải đi phụ

chồng, đi làm, nếu không thì mặt nào cũng thiệt thòi. Thứ nhất, chồng nai lưng ra nuôi vợ và các con không nổi thì sẽ chán và bỏ theo gái. Thứ hai, nếu không thì vợ chồng sẽ không bao giờ có dư, mà nếu đã có dư thì dư ít, nếu vợ đi làm nữa sẽ tích lũy được nhiều hơn. Anh thí dụ cho họ thấy: Chồng đi làm được 10, dư 2 thì nếu vợ đi làm thêm được 3 nữa, không xài vào tiền đó mà để dành thì cả nhà cũng dư được 5, vậy là nhanh giàu hơn, có nhiều tiền mua nhà cửa, xe cộ... Thứ ba, nếu chồng đi bán bị xe đụng chết mà vợ không có nghề nghiệp, chưa bao giờ đi làm thì biết làm gì để nuôi con? Anh bình luận thêm: “dân tộc của họ trì trệ, không bao giờ phát triển được, họ cứng đầu, không chịu thay đổi, họ không được như mình đâu.” Anh nói với họ rất nhiều, phải dùng đến lý lẽ để giải thích, thậm chí “chửi họ ngu” nhưng họ cũng không chịu thay đổi. Anh cho rằng đầu óc họ không thể thay đổi được, cổ hủ và rất bảo thủ... Song, người Chăm thường trả lời với anh Lễ là “phong tục tụi tôi là như vậy!” Có lẽ những người Chăm này họ không muốn giải thích bởi vì anh Lễ chỉ cho mình đúng, và cũng không cởi mở để hiểu họ.

Nói tóm lại, quan điểm của anh Trọng Lễ cũng như những người Kinh tôi từng tiếp xúc, họ luôn cho rằng người Chăm nên học tiếng Việt đến khi nào còn có thể, để có tương lai, dù đi làm thuê thì cũng phải kiếm chỗ nào có chế độ đãi ngộ tốt bởi lẽ một khi bản thân người Chăm đã có kiến thức học vấn cao. Mặt khác, người Kinh cũng luôn cho rằng người Chăm phải bỏ bớt phong tục để hòa đồng, hòa nhập với người Kinh thì mới cải thiện được cuộc sống hiện tại.

#### **4. Kết luận**

Từ những phân tích trên, có thể nói rằng giữa người Chăm Islam di cư và người Kinh tại chỗ ở ấp Bến Đò 2 đang dần hình thành xu hướng khác nhau về thái độ đối với học vấn của trẻ em người Chăm nơi đây. Người Chăm có xu hướng thiên về đầu tư cho con em mình học hành phát triển bên đạo Islam, trong khi người Kinh tại chỗ (kể cả người dân lấn chính quyền địa phương) lại có xu hướng muốn trẻ em người Chăm tập trung vào việc học tiếng Việt để phát triển nghề nghiệp trong tương lai, sớm hòa nhập vào đời sống hiện đại nơi thành thị.

Thái độ đối với học vấn dành cho trẻ em người Chăm Islam di cư như được phân tích trong bài nghiên cứu này sẽ khó có thể giúp trẻ em người Chăm hội nhập thuận lợi vào đời sống hiện đại tại một thành phố năng động như TP.HCM hiện nay. Mặt khác, qua nghiên cứu này chúng tôi cảm nhận sâu sắc sự ngăn cách, sự chưa thấu hiểu nhau giữa người Chăm Islam di cư với người Kinh tại chỗ do bởi văn hóa của hai tộc người này còn nhiều khác biệt.

Tuy nhiên, những nhận định rút ra từ kết quả phân tích trên đây lại dẫn đến câu hỏi nghiên cứu quan trọng như: Hồi giáo đóng vai trò gì và tác động như thế nào đến thái độ về học vấn cho trẻ em người Chăm Islam? Kết quả cuộc khảo sát vừa qua chưa cho phép trả lời được câu hỏi này, và hẳn nhiên là cần có công trình nghiên cứu sâu hơn tiếp theo để lý giải câu chuyện mà chúng tôi cho là khá lý thú và bổ ích này xét về mặt nhân học tôn giáo.

**Chú thích:**

- (1) Theo báo cáo của Ban đại diện cộng đồng người Chăm ở ấp Bến Đò 2 trình lên UBND xã Tân Phú Trung trong dịp hỗ trợ bởi đại dịch Covid-19 vào tháng 10/2021.
- (2) Ông San cho biết người Chăm Islam ở ấp Bến Đò 2 đều có nguồn gốc từ làng La Ma, nhưng một số đã di cư lên Gò Vấp trước đây và nay nghe tin ở ấp Bến Đò 2 có cộng đồng người Chăm thì họ mới chuyển qua.
- (3) Sau gần 5 năm, ngôi nhà mà người Chăm xây dựng để làm thánh đường ở ấp Bến Đò 2 đã được xây xong nhưng chưa được chính quyền địa phương cho phép hoạt động vì còn nhiều vướng mắc về thủ tục hành chính.
- (4) Đề tài khoa học cấp cơ sở năm 2022: Ảnh hưởng của việc di cư đến bản sắc của phụ nữ Chăm Islam tại Thành phố Hồ Chí Minh do tác giả làm chủ nhiệm đề tài, Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ chủ trì.
- (5) Nam Vang là cách nói của người dân miền Tây Nam Bộ khi gọi tên thủ đô Phnôm-Pênh của vương quốc Campuchia.
- (6) Trong kinh Qu'ran từ "halal" có nghĩa là được phép, hợp pháp. Người Chăm thường sử dụng trong những trường hợp tích phúc theo quan điểm của người Islam. Ví dụ: thức ăn halal, việc làm halal, tiền halal, v.v...

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1] Đoàn Việt (2017). Xu hướng đi làm ăn xa và những tác động đến văn hóa - xã hội của người Chăm Hồi giáo ở tỉnh An Giang. *Tạp chí Thông tin Khoa học Xã hội*, 9(417), 42-48.
- [2] Nguyễn Thị Thu Thủy (2011). Cộng đồng người Chăm Islam thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh xã hội đô thị (Nghiên cứu trường hợp quận Phú Nhuận). *Tạp chí Khoa học xã hội*, 5(153), 38-44.
- [3] Nolwen Henaff và Marie-France Lange (2012). Các mối quan hệ giữa giáo dục và nghèo đói – Lý thuyết và ảnh hưởng của nó đến các chính sách giáo dục. *Tạp chí Xã hội học*, 2(118), 111-119.
- [4] Phan Thanh Lôi (2012). Học vấn và nghề nghiệp qua thái độ người dân tại hai cộng đồng tôn giáo khác nhau ở miền Tây Nam Bộ. *Tạp chí Khoa học xã hội*, 2(162), 64-72.
- [5] Phan Thanh Lôi, Vũ Ngọc Xuân Ánh (2021). Vai trò Hồi giáo trong việc giữ gìn và phát huy văn hóa truyền thống của người Chăm Nam Bộ - Tiếp cận từ chiều kích hôn nhân khác tôn giáo. *Tạp chí Khoa học Đại học Thủ Dầu Một*, 1(50), 24-36.
- [6] Phan Văn Dớp (2012). Hồi giáo (Islam) trong đời sống của người Chăm ở Nam Bộ. *Tạp chí Khoa học xã hội*, 5(165), 54-62.
- [7] Taylor, Philip (2006). Economy in Motion: Cham Muslim Traders in the Mekong Delta. *The Asia Pacific Journal of Anthropology*, 7(3), 237-250.
- [8] Võ Thị Mỹ (2012a). Tổ chức cư trú và nghề nghiệp trong phát triển của người Chăm ở Nam Bộ. In trong Vương Hoàng Trù, Phú Văn Hãn (chủ biên). *Một số vấn đề về dân tộc và tôn giáo ở Nam Bộ trong phát triển*. NXB Khoa học Xã hội, 147-169.